

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Q, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Văn K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị Q và Anh Dương Văn K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nông Thị Q và Anh Dương Văn K thuận tình ly hôn.

2.2. *Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:*

Về nuôi con: Hai bên đương sự thỏa thuận về việc anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Gia B, sinh ngày 09/02/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh K không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của anh K đối với chị Q cho đến khi có yêu cầu.

Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn chị Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị uỳnh, anh K đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Hai bên đương sự đều nhất trí việc chị Q tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả lại chị Q khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000438 ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã Diềm Thụy;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ích Yên**